

Số: **497/QĐ-BKHĐT**

Hà Nội, ngày **30** tháng **3** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *aw*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lãnh đạo Bộ (để chỉ đạo);
- Đảng ủy, Công đoàn cơ quan (để phối hợp);
- Ban Thanh tra nhân dân;
- Bộ Tài chính;
- VPB (LĐVP, P.KHTC, P.TK);
- Công TTĐT Bộ KH&ĐT (để đăng tin);
- Lưu: VT, VP (P.KSTH).

N14



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Chí Dũng
Nguyễn Chí Dũng

CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **497/QĐ-BKHĐT** ngày **30** tháng **3** năm
2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2020

1. Mục tiêu

Nâng cao hiệu quả trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP); tạo chuyển biến rõ rệt trong nhận thức về THTK, CLP; đưa công tác THTK, CLP đi vào thực chất với những kết quả cụ thể; thực hiện kịp thời các nhiệm vụ lĩnh vực quản lý nhà nước được giao nhằm phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi hiện tượng lãng phí, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính, tài sản, thời gian và nhân lực trong sử dụng ngân sách nhà nước, đóng góp vào thành tích chung trong công tác THTK, CLP của Chính phủ.

2. Yêu cầu

a) Hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm tại Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP năm 2020 và giai đoạn 2016-2020 liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Bám sát, cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật về THTK, CLP của nhà nước và các quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để triển khai thực hiện gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

c) Gắn với các hoạt động phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy trong cơ quan.

d) Tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 và Nghị quyết về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.

b) Thực hiện tốt vai trò Tổ trưởng Tổ điều hành kinh tế vĩ mô của Chính

phủ (Tổ 1317), chủ động phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành, địa phương theo dõi sát diễn biến tình hình khu vực và quốc tế, nhận diện rõ thời cơ, thách thức, tăng cường công tác dự báo, cảnh báo, chủ động xây dựng các kịch bản để kịp thời tham mưu với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các đối sách, giải pháp phù hợp, đề xuất giải pháp nâng cao năng lực nội tại và tính tự chủ của nền kinh tế trong bối cảnh hội nhập quốc tế, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

c) Tiếp tục hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua 03 dự án luật: (i) Luật Đầu tư (sửa đổi); (ii) Luật Doanh nghiệp (sửa đổi); (iii) Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

d) Triển khai thực hiện đúng tiến độ với chất lượng tốt các đề án, báo cáo trong Chương trình công tác năm 2020 trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Quốc hội, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, ngoài các báo cáo định kỳ hằng tháng, hằng quý, năm.

đ) Tiếp tục thực hiện tốt vai trò cơ quan thường trực trong việc nghiên cứu tổng kết, xây dựng Báo cáo Tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021-2030 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

e) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 để góp phần chống lãng phí, thất thoát, tham nhũng. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

g) Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, nhất là triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, gắn liền với công tác đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động và luân chuyển cán bộ.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên 10% theo quy định tại Quyết định số 1704/QĐ-TTg ngày 29/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 để tạo nguồn cải cách tiền lương, đẩy mạnh khoán chi hành chính. Giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, công tác phí, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ

hội, lễ kỷ niệm...phần đầu tiết kiệm so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; phần đầu tiết kiệm chi đoàn ra, đoàn vào so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia. Thực hiện tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi.

b) Thực hiện khoán chi hành chính và các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; việc chi tiêu, sử dụng kinh phí được cấp bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan. Tiếp tục thực hiện công khai ngân sách nhà nước trong các đơn vị nhằm phát huy dân chủ và mở rộng công khai, minh bạch trong chi ngân sách và sử dụng tài sản công.

c) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, bảo đảm mọi quyết định đầu tư, xây dựng, mua sắm, sử dụng, khai thác và xử tài sản công tại cơ quan Bộ phải bảo đảm tính hiệu quả với ý thức tiết kiệm, công khai. Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ theo quy định. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản nhà nước bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

d) Các đơn vị dự toán lập kế hoạch từ đầu năm cho từng nội dung chi theo hướng dẫn tại Khoản c, Mục 2, Điều 3, Thông tư số 129/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính để làm căn cứ đánh giá, tính điểm đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên trong năm 2020.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Xây dựng, hoàn thiện trình Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025; trình Chính phủ báo cáo Quốc hội cho ý kiến đối với kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025. Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ, danh mục dự án dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công năm 2020 để kịp thời giao kế hoạch đầu tư công năm 2020 theo đúng thời gian quy định.

b) Thực hiện việc phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2020 phù hợp với thứ tự ưu tiên đã được quy định trong Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và Nghị quyết của Quốc hội có liên quan; bố trí vốn để thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14; vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức

đối tác công tư; bố trí vốn để hoàn thành dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn bảo đảm thời gian theo quy định, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án quan trọng quốc gia; mức vốn kế hoạch năm 2020 của từng dự án không vượt quá tổng mức vốn kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 còn lại của từng dự án. Sau khi bố trí vốn bảo đảm tiến độ thực hiện các dự án, nếu còn nguồn mới bố trí cho các dự án khởi công mới.

c) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân, bảo đảm giải ngân hết số vốn đầu tư công còn lại của năm 2019 và vốn kế hoạch năm 2020.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) và các chương trình mục tiêu

a) Tập trung nguồn lực để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra trong Chương trình MTQG: Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt, trong đó ưu tiên nguồn lực phát triển các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các vùng khó khăn, thường xuyên bị thiên tai.

b) Quản lý và sử dụng vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu theo đúng đối tượng, bảo đảm tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.

c) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về tổng hợp tình hình thực hiện các Chương trình MTQG; thực hiện các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020 phân công: (i) Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 100/2015/QH13 phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020; (ii) Tổng hợp và giao kế hoạch thực hiện các chương trình MTQG năm 2020 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

4. Trong việc xây dựng, ban hành, trình ban hành các đề án, báo cáo lớn nhằm tham mưu, đề xuất hoàn thiện thể chế và xây dựng các cơ chế, chính sách nhằm tăng cường hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực được Chính phủ phân công

a) Ban hành Nghị định của Chính phủ sửa đổi các quy định có liên quan đến khởi sự kinh doanh để thực hiện liên thông, cắt giảm các thủ tục không cần thiết trong thành lập doanh nghiệp; cấp mã số đơn vị; khai trình sử dụng lao động; sử dụng hóa đơn tự in, đặt in (*theo trình tự, thủ tục rút gọn*).

b) Nghị quyết về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng các nguồn lực của nền kinh tế.

c) Đánh giá việc thực hiện Luật Thống kê và nghiên cứu, xây dựng các hệ thống chỉ tiêu kinh tế - xã hội phù hợp cho giai đoạn 2021-2025.

d) Báo cáo tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/CP-NQ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Đề xuất định hướng giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025.

đ) Báo cáo đánh giá năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp có quy mô lớn và vừa ở Việt Nam.

e) Chương trình hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khu vực tư nhân áp dụng các mô hình kinh doanh bền vững, bao trùm, công nghệ sản xuất sạch hơn, sử dụng tài nguyên hiệu quả và bảo vệ môi trường giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030.

g) Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện sắp xếp doanh nghiệp nhà nước trên phạm vi cả nước để báo cáo Thủ tướng Chính phủ (theo Quyết định số 26/2016/QĐ-TTg và dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 1232/QĐ-TTg).

h) Ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 theo hướng tách bạch giữa những lĩnh vực then chốt của nền kinh tế hoặc lĩnh vực công ích mà Nhà nước cần nắm quyền chi phối với những lĩnh vực nên huy động vốn đầu tư từ xã hội; xác định tỷ lệ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp ở mức hợp lý nhằm thu hút nhà đầu tư bên ngoài và thay đổi mô hình quản trị doanh nghiệp một cách thực chất. Tách bạch giữa hoạt động sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích, an sinh xã hội với hoạt động sản xuất, kinh doanh vì lợi nhuận của doanh nghiệp.

i) Rà soát, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành cơ chế tăng cường quản lý các doanh nghiệp quốc phòng, an ninh, các doanh nghiệp trực thuộc các tổ chức chính trị-xã hội.

k) Đề án xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với doanh nghiệp nhà nước theo từng loại hình, lĩnh vực, địa bàn hoạt động đặc thù của doanh nghiệp.

l) Xây dựng Nghị quyết của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết 50 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác ĐTNN đến năm 2030.

m) Đề án Phát triển DNNN quy mô lớn, đặc biệt là tập đoàn kinh tế nhà nước đa sở hữu nhằm phát huy vai trò mở đường, dẫn dắt cho doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng trong thời kỳ mới.

n) Báo cáo xây dựng các tiêu chí thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc.

o) Triển khai lập Quy hoạch tổng thể quốc gia, hoàn thành báo cáo phân vùng, lập Quy hoạch cho thời kỳ 2021-2030 và tổ chức lập Quy hoạch các vùng.

5. Trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đấu thầu

a) Tiến hành thực hiện 05 cuộc Kiểm tra công tác ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về đấu thầu và công tác đấu thầu tại: tỉnh Cao Bằng, tỉnh Đắk Nông, tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Quảng Ngãi, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

b) Thẩm định trong đấu thầu thuộc thẩm quyền hoặc theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ (chỉ định thầu, lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt...);

c) Triển khai Dự án Ứng dụng thương mại điện tử theo hình thức PPP.

d) Đăng tải thông tin theo quy định đối với danh sách nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại Việt Nam và danh sách nhà thầu vi phạm trên trang web muasamcong@mpi.gov.vn.

đ) Tiếp tục chủ động, tìm kiếm và huy động các nguồn lực để thực hiện công tác truyền thông, đào tạo và tăng cường năng lực về PPP. Hoàn thiện các thủ tục kết thúc dự án Hỗ trợ đối tác công tư (P3SP).

e) Bảo đảm việc quản lý, vận hành hệ thống mạng đấu thầu quốc gia liên tục, an toàn, ổn định; tăng hiệu năng, thêm tính năng cần thiết đáp ứng nhu cầu thực tiễn trong giai đoạn mới và các chính sách mới về đấu thầu qua mạng.

g) Xây dựng chức năng báo cáo tự động số liệu về đấu thầu, đấu thầu qua mạng cho các đầu mối là cơ quan quản lý đấu thầu tại các Bộ, ngành, địa phương. Phối hợp với nhà đầu tư PPP xây dựng Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia mới theo đúng lộ trình, bảo đảm quản lý chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả. Tập trung truyền thông về lộ trình triển khai đấu thầu qua mạng giai đoạn 2020-2025, cách thức sử dụng hệ thống, thu hút sự tham gia của các nhà thầu; quản lý công thông tin điện tử, trang facebook của hệ thống. Tìm đối tác có khả năng sáng tạo nội dung theo dạng infographic; truyền thông về mobile app.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra

a) Thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 1844/QĐ-BKHĐT ngày 25/11/2019, Thanh tra Bộ sẽ tiến hành 06 cuộc thanh tra chuyên ngành, 02 cuộc thanh tra hành chính. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thuộc Bộ trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020.

b) Trên cơ sở phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, nhiệm vụ trọng tâm của ngành, tiếp tục nghiên cứu, rà soát đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, quy định pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ nói

chung và công tác thanh tra, kiểm tra nói riêng.

c) Thực hiện tốt, đồng bộ các giải pháp về phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong đó tập trung công tác tuyên truyền, phòng ngừa tham nhũng, xử lý nghiêm, kịp thời các vi phạm bị phát hiện. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ; yêu cầu, đôn đốc, theo dõi các đơn vị trong ngành tự kiểm tra, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí. Xây dựng và theo dõi triển khai thực hiện Kế hoạch hành động về phòng, chống tham nhũng của Bộ năm 2020.

d) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Công ước của Liên Hợp quốc về phòng, chống tham nhũng, giai đoạn II của Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng, đề án đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng...

7. Trong lĩnh vực cải cách hành chính

Trong năm 2020, Bộ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; hoàn thiện đồng bộ hệ thống thể chế kinh tế và hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư, phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta; kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, kiến thức và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt cũng như lâu dài của Bộ; đổi mới cơ chế tài chính của cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp phù hợp với yêu cầu cải cách tài chính công trong giai đoạn tới; hiện đại hóa công sở, đảm bảo yêu cầu về nơi làm việc cho cán bộ, công chức để nâng cao chất lượng công việc, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

a) Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 574/QĐ-TTg ngày 25/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ; các nhiệm vụ của Bộ theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 và Quyết định 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; thực hiện việc công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước”; triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo

Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư năm 2020 của Ban Chỉ đạo Đề án 896 và đồng thời tiếp tục thực hiện việc sửa đổi, bổ sung các VBQPPL để thực thi các phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo quy định tại Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ về việc đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; triển khai các hoạt động trên Cổng dịch vụ công của Bộ; phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương hoàn thiện việc cung cấp một số dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo các nhóm “Khởi sự doanh nghiệp”, “Đấu thầu, mua sắm công” và “Tạm dừng, chấm dứt hoạt động”.

b) Cải cách tổ chức bộ máy

Trong năm 2020, trên cơ sở các Quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức mới của các đơn vị, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục hoàn thiện bộ máy cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc Bộ. Quan điểm trong sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ được giao. Tiếp tục tiến hành rà soát, đánh giá việc thực hiện các nội dung quản lý cán bộ đã phân cấp, đồng thời, sớm ban hành Quyết định thay thế Quyết định phân cấp hiện nay (Quyết định số 676/QĐ-BKH ngày 25/5/2009 và Quyết định số 357/QĐ-BKHĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 676/QĐ-BKH) để phù hợp với các quy định mới của Đảng và pháp luật của Nhà nước và ngày càng tạo sự chủ động, thuận lợi trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức cho các đơn vị được phân cấp.

c) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2016-2020 của Bộ được phê duyệt tại Quyết định số 886/QĐ-BKHĐT ngày 28/6/2016; triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2020. Triển khai thực hiện chủ trương biệt phái công chức của Bộ về làm việc tại các Sở Kế hoạch và Đầu tư. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của Bộ năm 2020.

Tiếp tục xác định số lượng cán bộ, công chức theo Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, phù hợp với số lượng biên chế cho từng đơn vị thuộc Bộ để đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao; sắp xếp cán bộ lãnh đạo, quản lý, lập phương án lựa chọn và sắp xếp nhân sự cho các đơn vị trong Bộ, đặc biệt là các đơn vị có khối lượng công việc thay đổi lớn, các đơn vị hiện đang còn thiếu cán bộ lãnh đạo, quản lý.

d) Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện công khai ngân sách nhà nước (NSNN) trong các đơn vị nhằm phát huy dân chủ và mở rộng công khai, minh bạch trong chi ngân sách

và sử dụng tài sản công. Cập nhật sổ dự toán được giao và điều chỉnh sổ dự toán được giao trên hệ thống Tabmis, làm cơ sở theo dõi tình hình thực hiện dự toán của các đơn vị. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quản lý tài chính chi thường xuyên tại các đơn vị ngân sách thuộc Bộ. Tổ chức thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các đơn vị thuộc Bộ; tiến hành kiểm tra, xét duyệt việc sử dụng ngân sách của các đơn vị thuộc Bộ theo quy định.

đ) Hiện đại hóa hành chính

Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả các Hệ thống trong nội bộ cơ quan: Hệ thống Quản lý thông tin tổng thể; Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ tích hợp với hệ thống của Chính phủ; Hệ thống Lưu trữ điện tử; Hệ thống Thư điện tử; Ứng dụng chữ ký số; Phần mềm Quản lý tiền lương; Phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục sử dụng chữ ký số trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp để điều hành công việc qua mạng. Xây dựng, triển khai Dự án Trung tâm nghiên cứu dữ liệu và năng lực điều hành hệ thống thông tin của Bộ.

Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành: Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch, Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về đầu tư công phù hợp với Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm phối hợp với tổ chức đoàn thể, tiếp tục duy trì thường xuyên việc học tập, quán triệt Luật THTK, CLP, Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP và các văn bản liên quan đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP. Các Báo, Tạp chí, Cổng thông tin điện tử của Bộ và Trang tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ tăng cường các bài viết, đăng tin liên quan đến THTK, CLP trong các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu nại, tố cáo như: đầu tư, đấu thầu, doanh nghiệp.

3. Duy trì hoạt động của số điện thoại đường dây nóng và hộp thư điện tử tiếp nhận những thông tin, phản ánh tình trạng vi phạm pháp luật về công tác THTK, CLP của tổ chức, cá nhân trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

4. Các đơn vị thuộc Bộ chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra hằng năm tại đơn vị và thực hiện chế độ tổng hợp, báo cáo theo đúng các quy định của pháp luật về THTK, CLP.

5. Đối với các vi phạm quy định về THTK, CLP được phát hiện qua công tác kiểm tra, Thủ trưởng các đơn vị phải khẩn trương khắc phục xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền để có biện pháp xử lý.

6. Đối với công chức, viên chức, người lao động vi phạm các quy định về THTK, CLP, phải kiên quyết xử lý trách nhiệm về hành chính và công vụ, đồng thời phải xác định rõ trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị đối với các sai phạm tại đơn vị theo đúng quy định. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng, vượt thẩm quyền cần khẩn trương báo cáo Lãnh đạo Bộ trực tiếp xử lý hoặc báo cáo các cơ quan chức năng để xử lý theo quy định của pháp luật.

7. Đối với những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác THTK, CLP được khen thưởng theo chế độ quy định hiện hành của Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ chủ yếu trong Chương trình này, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức đoàn thể, quần chúng phổ biến nội dung Luật THTK, CLP và các văn bản hướng dẫn thi hành, các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị về thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Đảng, Nhà nước và Chương trình THTK, CLP của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị.

Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về việc triển khai và Chương trình THTK, CLP của Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2020; khuyến khích mọi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị gương mẫu trong việc chấp hành Luật THTK, CLP; kiên quyết xử lý và xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm quy định về THTK, CLP.

2. Chế độ báo cáo:

2.1. Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Phát triển doanh nghiệp, Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Cục Phát triển Hợp tác xã, Vụ Pháp chế: Theo chức năng và nhiệm vụ được phân công phụ trách báo cáo tình hình triển khai thực hiện các quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, các Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.2. Cục Quản lý đấu thầu chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan báo cáo tình hình triển khai thực hiện các quy định của Luật Đấu thầu, các Nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật về đấu thầu, pháp

luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

2.3. Các Vụ: Tổng hợp kinh tế quốc dân, Tài chính, tiền tệ, Giám sát và Thẩm định đầu tư, Kinh tế địa phương và lãnh thổ, Kinh tế đối ngoại và các Vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được phân công phụ trách đánh giá, báo cáo các nội dung sau đây:

- Việc tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công hằng năm của các bộ, ngành trung ương và địa phương theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản liên quan.

- Công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các bộ, ngành trung ương và địa phương trong việc xây dựng, phân bổ, quản lý và sử dụng kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm; kết quả xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Tình hình, tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư phát triển của các bộ, ngành trung ương và địa phương được phân công phụ trách.

- Tình hình, kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu, các dự án quan trọng, cấp bách.

2.4. Vụ Quản lý quy hoạch báo cáo tình hình triển khai các quy định của Luật Quy hoạch và việc tuân thủ quy hoạch ở các bộ, ngành trung ương và địa phương.

2.5. Thanh tra Bộ chủ trì:

- Nội dung thanh tra, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP trong triển khai lồng ghép kế hoạch thanh tra, kiểm tra hằng năm.

- Phối hợp với Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư và các đơn vị liên quan báo cáo công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật về kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công, nhất là dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn ODA, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước.

2.6. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát việc thực hiện công tác THTK, CLP trong nội bộ Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2.7. Vụ Tổ chức cán bộ báo cáo tình hình, kết quả THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động trong nội bộ Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2.8. Văn phòng Bộ có trách nhiệm đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ nghiêm túc thực hiện việc THTK, CLP trong quản lý chi thường xuyên; làm đầu mối báo cáo tình hình thực hiện Luật THTK, CLP năm 2020 của Bộ trình Lãnh đạo Bộ gửi Bộ Tài chính trước ngày 25/02/2021.

3. Vụ Thi đua - Khen thưởng và Truyền thông đưa kết quả thực hiện Chương trình THTK, CLP của Bộ Kế hoạch và Đầu tư thành một tiêu chí đánh giá, phân

loại thi đua, khen thưởng năm và làm căn cứ khen thưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có sáng kiến, thành tích trong THPT, CLP.

4. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các đơn vị cần kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ để xem xét, quyết định./.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Chí Dũng